

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN DŨNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 02 /NQ-HĐND

Yên Dũng, ngày 05 tháng 4 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Quyết định chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn
đầu tư công của huyện Yên Dũng giai đoạn 2021 - 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN YÊN DŨNG
KHÓA XIX, KỲ HỌP THỨ 17**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019.

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Xét Tờ trình số 41/TTr-UBND ngày 31/3/2021 của UBND huyện; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện và ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND huyện.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định chủ trương đầu tư 23 dự án sử dụng vốn đầu tư công của huyện Yên Dũng giai đoạn 2021-2025, tổng mức đầu tư: 2.175.338.581.000 đồng.

(Chi tiết theo phụ lục đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

Ủy ban nhân dân huyện chịu trách nhiệm chỉ đạo các đơn vị được giao chủ đầu tư; chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thành báo cáo nghiên cứu khả thi của các dự án trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư và triển khai thực hiện dự án theo quy định Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan.

Điều 3. Điều khoản thi hành:

1. Ủy ban nhân dân huyện chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết.
2. Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, các Tổ đại biểu và đại biểu

HĐND huyện giám sát thực hiện Nghị quyết, báo cáo Hội đồng nhân dân huyện theo quy định.

Nghị quyết được Hội đồng nhân dân huyện Yên Dũng khóa XIX, kỳ họp thứ 17 thông qua./.

Nơi nhận:

- TT HĐND, TT UBND tỉnh (b/c);
- Thường trực Huyện ủy, HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- ĐB HĐND huyện khóa XIX;
- Các cơ quan TW, tỉnh đóng trên địa bàn;
- VP HU, các Ban xây dựng Đảng;
- MTTQ và các đoàn thể nhân dân;
- Các cơ quan đơn vị thuộc UBND huyện;
- TT HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, các CVTH.
- Lưu: VT.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Công Tấn



PHỤ LỤC I

Đanh mục dự án Hội đồng nhân dân huyện phê duyệt chủ trương đầu tư
quyết số 122 /NQ-HĐND ngày 05 tháng 4 năm 2021 của HĐND huyện)

STT	Dự án	Tổng mức đầu tư	Thời gian thực hiện	Chủ đầu tư	Ghi chú
	Tổng	2.175.338.581.000			
1	Xây dựng tuyến đường cứu nạn và ứng phó với sự cố, thiên tai tại các xã vùng lũ thuộc lưu vực sông Thương, huyện Yên Dũng (ĐH.8B)	784.367.000.000	2022-2025	Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện	Phụ lục II
2	Trung tâm Hành chính công huyện Yên Dũng	28.919.600.000	2021-2023	Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện	Phụ lục III
3	Tuyến đường ĐH.5B kéo dài kết nối từ xã Cảnh Thụy - xã Tiến Dũng - xã Lãng Sơn - xã Quỳnh Sơn và đường tỉnh 293	989.034.918.000	2022-2025	Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện	Phụ lục IV
4	Xây dựng hồ điều hòa tổ dân phố 5, thị trấn Nham Biền, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang	14.998.310.000	2021-2022	Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện	Phụ lục V
5	Xây dựng đường nối từ ĐT299 đi ĐT293 (đoạn qua Trạm Y tế thị trấn Tân Dân cũ)	52.399.866.000	2021-2023	Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện	Phụ lục VI
6	Xây dựng tuyến đường đi bộ lên đỉnh Núi Non Vua, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang	14.652.761.000	2021-2023	Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện	Phụ lục VII
7	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới tổ dân phố Hương, thị trấn Tân An, huyện Yên Dũng	45.924.971.000	2021-2022	Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện	Phụ lục VIII



	Dự án	Tổng mức đầu tư	Thời gian thực hiện	Chủ đầu tư	Ghi chú
16	Tuyến đường huyện ĐH.4 đoạn Công an huyện đi Đê Sông Cầu	48.101.829.000	2022-2024	Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện	Phụ lục XVII
17	Dịch chuyển đường dây 0,4kV và xây dựng hệ thống đèn chiếu sáng tuyến đường từ xã Cảnh Thụy đi xã Tư Mại, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang	5.809.329.000	2021-2023	Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện	Phụ lục XVIII
18	Trường mầm non xã Đồng Phúc, huyện Yên Dũng - Hạng mục: Phòng bộ môn và phòng quản trị	5.348.865.000	2021-2022	Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện	Phụ lục XIX
19	Trường mầm non xã Yên Lư; Hạng mục: Nhà lớp học 4 phòng	7.031.000.000	2021-2022	Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện	Phụ lục XX
20	Trường THCS xã Tân Liễu, huyện Yên Dũng; Hạng mục: Nhà lớp học và các phòng chức năng	11.454.834.000	2021-2023	Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện	Phụ lục XXI
21	Trường tiểu học xã Yên Lư; Hạng mục: Nhà lớp học 8 phòng (khu lẻ 1)	6.158.103.000	2021-2022	Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện	Phụ lục XXII
22	Trường tiểu học xã Yên Lư; Hạng mục: Nhà lớp học 8 phòng (khu lẻ 2)	6.392.175.000	2021-2022	Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện	Phụ lục XXIII
23	Lắp đặt đèn tín hiệu điều khiển giao thông tại nút giao ngã tư đường Pháp Loa và đường Trần Hưng Đạo, thị trấn Nham Biền, huyện Yên Dũng	902.671.000	2021	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Phụ lục XXIV



PHỤ LỤC II

Chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng tuyến đường cứu nạn và ứng phó với sự cố, thiên tai tại các xã vùng lũ thuộc lưu vực sông Thương, huyện Yên Dũng (ĐH.8B)

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 15/4/2021 của HĐND huyện)

1. Tên dự án: Xây dựng tuyến đường cứu nạn và ứng phó với sự cố, thiên tai tại các xã vùng lũ thuộc lưu vực sông Thương, huyện Yên Dũng (ĐH.8B).

2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện.

3. Mục tiêu đầu tư:

Từng bước hoàn thiện mạng lưới giao thông tỉnh Bắc Giang nói chung và huyện Yên Dũng nói riêng, đồng thời khắc phục tình trạng đi lại khó khăn cho nhân dân trong vùng; nâng cao khả năng ứng phó, cứu nạn với sự cố thiên tai xảy ra tại các vùng lũ thuộc lưu vực sông Thương (Đức Giang, Trí Yên) cải thiện điều kiện môi trường và góp phần củng cố quốc phòng an ninh vững chắc đẩy mạnh thu hút đầu tư, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong công cuộc hiện đại hóa đất nước.

Kết nối giao thông thuận lợi từ khu vực nhiều tiềm năng du lịch văn hóa tâm linh Yên Dũng của tỉnh Bắc Giang với các tỉnh, huyện lân cận.

Lan tỏa phát triển kinh tế - xã hội.

4. Nội dung và quy mô đầu tư:

Chiều dài tuyến khoảng $L = 5,73\text{km}$ (cả cầu); trong đó:

- Đoạn đầu tuyến khoảng $L=0,25\text{km}$ (từ $\text{Km}0+00$ đến $\text{Km}0+250$) đầu tư theo quy mô đường quy hoạch chung huyện Yên Dũng với quy mô bề rộng $B=31,0\text{m}$, cụ thể như sau:

+ Mặt đường xe chạy : $2 \times 7,5\text{m} = 15,0\text{m}$

+ Vía hè : $2 \times 5,0 = 10,0\text{m}$

+ Dải phân cách : $= 6,0\text{m}$

+ Tổng cộng: : $31,0\text{m}$.

- Đoạn còn lại khoảng $L=5,48\text{km}$ (từ $\text{Km}0+250$ đến $\text{Km}5+730$) đầu tư theo quy mô đường cấp II đồng bằng với quy mô như sau:

- Cấp đường: cấp II đồng bằng theo TCVN 4054-05;

- Vận tốc thiết kế: $V_{tk}=100\text{Km/h}$;

- Bề rộng mặt đường $B_n = 22,5\text{m}$, chi tiết cụ thể như sau:

+ Mặt đường xe chạy : $4 \times 3,75\text{m} = 15,0\text{m}$

+ Lề gia cố như mặt : $2 \times 2,5 = 5,0\text{m}$

+ Lề đất : $2 \times 0,5\text{m} = 1,0\text{m}$

+ Dải phân cách : $= 1,5\text{m}$

+ Tổng cộng: : $22,5\text{m}$.

* Phần cầu:



ây dựng vĩnh cửu bằng BTCT và BTCT DUL.

Đào thoát lũ tính toán có tần suất $P = 1\%$.

Mở nước thông thuyền $H5\%$; khổ thông thuyền $B \times H > (40 \times 7)m$ của sông cấp III theo TT46/2016/TT-BGTVT.

Tải trọng thiết kế: HL93, đoàn người $3 \times 10-3Mpa$.

- Bề rộng cầu: $B = 22,5 m$ cụ thể như sau:

+ Mặt đường xe chạy : $4 \times 3,75m = 15,0m$

+ Làn dừng xe : $2 \times 2,5 = 5,0m$

+ Gờ lan can : $2 \times 0,5m = 1,0m$

+ Dải phân cách : $= 1,5m$

+ Tổng cộng: : $22,5m$.

- Mặt đường: Kết cấu dự kiến là bê tông nhựa, CPĐD loại I, loại II. Nền đường được đắp bằng đất cấp 3 hệ số đầm lèn K98, K95, K90.

- Hoàn thiện hệ thống thoát nước, an toàn giao thông, vượt nói dân sinh và các hạng mục phụ trợ cần thiết khác.

5. Nhóm dự án: Nhóm B.

6. Tổng mức đầu tư dự án: 784.367.000.000 đồng (Bằng chữ: Bảy trăm tám mươi bốn tỷ, ba trăm sáu mươi bảy triệu đồng).

7. Cơ cấu nguồn vốn: Vốn ngân sách huyện.

8. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Trí Yên, xã Đức Giang, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

9. Thời gian thực hiện dự án:

- Thời gian chuẩn bị đầu tư: Năm 2021.

- Thời gian thực hiện dự án: Năm 2022-2025.



PHỤ LỤC III

Chủ trương đầu tư dự án Trung tâm Hành chính công huyện Yên Dũng
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 05/4/2021 của HĐND huyện)

1. Tên dự án: Trung tâm Hành chính công huyện Yên Dũng.
2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện.
3. Mục tiêu đầu tư:

Từng bước cải thiện nhu cầu bức thiết về cơ sở vật chất của UBND huyện Yên Dũng. Góp phần đáp ứng nhu cầu về cơ sở vật chất, nâng cao năng lực làm việc cho cán bộ thuộc bộ phận một cửa, một cửa liên thông huyện, tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân đến liên hệ công tác.

4. Nội dung và quy mô đầu tư:

- a. Phân phá dỡ:

- Phá dỡ toàn bộ các hạng mục cũ trong khu đất gồm Nhà làm việc B2, B3, Nhà đa năng, Nhà xe...

- San gạt hoàn thiện mặt bằng công trình.

- b. Phần xây mới:

- Thiết kế theo tiêu chuẩn nhà cấp III, cao 05 tầng; tổng diện tích sàn khoảng 2.750m², trong đó, tầng 1 bố trí cho bộ phận một cửa, kho lưu trữ, khu vệ sinh; các tầng còn lại bố trí phòng họp và các phòng làm việc;

- Xây dựng mới các hạng mục phụ trợ gồm: cổng, tường rào, sân vườn, khuôn viên cây xanh... trong khuôn viên công trình;

- c. Phần thiết bị:

Lắp đặt đầy đủ thiết bị phục vụ làm việc cho phòng một cửa, phòng làm việc và hội trường như bàn ghế làm việc, hội họp, tủ đựng tài liệu, điều hòa, mạng thông tin liên lạc...

5. Nhóm dự án: Nhóm C.

6. Tổng mức đầu tư dự án: 28.919.600.000 đồng (Bằng chữ: Hai mươi tám tỷ, chín trăm mười chín triệu, sáu trăm nghìn đồng chẵn).

7. Cơ cấu nguồn vốn: Vốn ngân sách huyện.

8. Địa điểm thực hiện dự án: Thị trấn Nham Biền, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

9. Thời gian thực hiện dự án: 2021-2023.



PHỤ LỤC IV

Chủ trương đầu tư dự án Tuyến đường ĐH.5B kéo dài kết nối từ xã Cảnh Thụy - xã Tiến Dũng - xã Lãng Sơn - xã Quỳnh Sơn và đường tỉnh 293
 (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 05/4/2021 của HĐND huyện)

1. Tên dự án: Tuyến đường ĐH.5B kéo dài kết nối từ xã Cảnh Thụy - xã Tiến Dũng - xã Lãng Sơn - xã Quỳnh Sơn và đường tỉnh 293.

2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện.

3. Mục tiêu đầu tư:

Xây dựng Tuyến đường ĐH.5B kéo dài kết nối từ xã Cảnh Thụy - xã Tiến Dũng - xã Lãng Sơn - xã Quỳnh Sơn và đường tỉnh 293 nhằm góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân đi lại, nhất là các công nhân đi làm tại các khu công nghiệp, giao thương hàng hóa, giao lưu văn hóa – chính trị giữa các vùng của huyện. Cải thiện điều kiện môi trường khu vực, góp phần nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân. Nâng cao cơ sở hạ tầng, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, các thành phần kinh tế phát triển sản xuất kinh doanh, dịch vụ, cải thiện rõ rệt đời sống vật chất, văn hóa và tinh thần của nhân dân trong huyện.

4. Nội dung và quy mô đầu tư:

- Đầu tư xây dựng Tuyến đường ĐH.5B kéo dài kết nối từ xã Cảnh Thụy - xã Tiến Dũng - xã Lãng Sơn - xã Quỳnh Sơn và đường tỉnh 293 với chiều dài tuyến khoảng 9,65km và một cầu vượt sông Thương với quy mô chính dự kiến như sau:

a. Hạng mục giao thông dự kiến: Tổng chiều dài tuyến đường dài khoảng 9,65km. Đề xuất đầu tư tuyến đường với quy mô đường cấp II đồng bằng (theo TCVN 4054-2005), thông số kỹ thuật như sau:

- Chiều rộng nền đường $B_{nền}=22,5m$; $B_{mặt}= 21,5m$ như sau:

+ Bề rộng nền đường: $B_{nền}=22,5m$;

+ Bề rộng mặt đường: $B_{mặt}= 15,0m$;

+ Giải phân cách giữa (giải an toàn): $BAT=1,5m$ (kết cấu như kết cấu mặt);

+ Bề rộng lề gia cố: $B_{LGC}=2x2,5m=5,0m$ (kết cấu gia cố lề như kết cấu mặt);

+ Bề rộng lề đất: $B_{lề đất}= 2x0,5m=1,0m$;

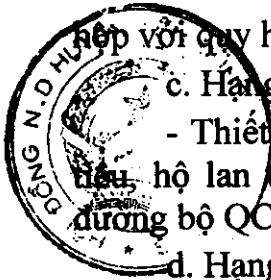
- Mặt đường: Kết cấu dự kiến là bê tông nhựa, CPĐĐ loại I, loại II. Nền đường được đắp bằng đất cấp 3 hệ số đầm lèn K98, K95, K90.

- Đối với đoạn từ Km8+400 – Km9+650: Tuyến đi theo Quy hoạch thị trấn Tân An mở rộng (Quyết định số 935/QĐ-UBND ngày 04/12/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang), với quy mô mặt cắt ngang 5-5; $B_{nền}= 27,0m$; $B_{mặt}= 15,0m$; $B_{hè}= 2x6,0m=12,0m$.

b. Hạng mục thoát nước dự kiến:

- Đầu tư xây dựng mới toàn bộ hệ thống thoát nước mưa trong phạm vi đầu tư xây dựng.

- Hệ thống thoát nước mưa và các công cấp thoát nước ngang đường, kênh mương thủy nông được đầu tư xây dựng đảm bảo công năng sử dụng phù



hợp với quy hoạch được phê duyệt.

c. Hạng mục hệ thống an toàn giao thông:

- Thiết kế hệ thống an toàn giao thông bao gồm vạch sơn, biển báo, cọc tiêu, hộ lan tôn lượn sóng... theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT.

d. Hạng mục Cầu vượt sông Thương:

- Dự kiến xây dựng cầu vĩnh cửu bằng BTCT và BTCT dự ứng lực với chiều dài cầu tính đến đuôi mố $L_c=459,5m$, bề rộng cầu $B_{cầu} = 22,5m$. Cầu vượt qua cả hai đê bên phía tả và phía hữu sông Thương, đảm bảo tĩnh không đảm bảo $H_{tk} \geq 4,75m$. Tim cầu vuông góc với tim dòng chảy.

- Sơ đồ nhịp $39,15+40+39,15+(60+90+60)+39,15+40+39,15m$.

- Kết cấu nhịp chính: Nhịp dầm liên tục $(60+90+60)m$ bằng BTCT dự ứng lực thi công theo phương pháp đúc hẫng cân bằng. Mặt cắt ngang hình hộp vách xiên, hộp có chiều cao thay đổi từ $5.4m$ tại đỉnh trụ đến $2.4m$ tại trụ biên và giữa nhịp. Dốc ngang mặt cầu được tạo bằng bản cánh trên.

- Kết cấu nhịp dẫn: hai đầu cầu gồm 06 nhịp dầm superT BTCT DUL lắp ghép $h=1,75m$, khoảng cách tim các phiến dầm là $a=2,3m$. Bản mặt cầu dày tối thiểu $18cm$.

- Gói cầu: Dùng gói chấu bằng thép.

- Hệ thống thoát nước bằng ống gang đúc.

e. Hạng mục thông tin liên lạc dự kiến:

- Lắp đặt $1660m$ ống UPVC D110, D34 chờ luôn cáp thông tin trên hè.

5. Nhóm dự án: Nhóm B.

6. Tổng mức đầu tư dự án: $989.034.918.000$ đồng (Bằng chữ: Chín trăm tám mươi chín tỷ, không trăm ba mươi tư triệu, chín trăm mười tám nghìn đồng).

7. Cơ cấu nguồn vốn: Vốn ngân sách huyện.

8. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Cảnh Thụy, xã Tiến Dũng, xã Lãng Sơn, xã Quỳnh Sơn, TT.Tân An,, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

9. Thời gian thực hiện dự án: 2022-2025.



PHỤ LỤC V

Chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng hồ điều hòa tổ dân phố 5, thị trấn Nham Biền, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 2/NQ-HĐND ngày 15/4/2021 của HĐND huyện)

1. Tên dự án: Xây dựng hồ điều hòa tổ dân phố 5, thị trấn Nham Biền, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện.

3. Mục tiêu đầu tư:

Nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao về tập luyện, nghỉ ngơi và nhu cầu về một vùng lõi xanh của khu dân cư để thống nhất đồng bộ với các công trình xây dựng xung quanh.

Kết nối hạ tầng các cụm dân cư lân cận, hạ tầng trong khu vực, hồ điều hòa xây dựng với mục đích dự trữ nước, điều hòa khí hậu, giảm ngập úng cho các khu đô thị, mang lại không khí trong lành và thiên nhiên cho cư dân với những đường dạo bộ và khuôn viên xanh của hồ điều hòa – cư dân tại dự án có thể thành thoi chạy bộ, đi dạo, có những phút giây ngắm nhìn cảnh đẹp thật thư thái và tận hưởng cuộc sống xanh yên bình tại khu đô thị.

4. Nội dung và quy mô đầu tư:

- Đầu tư xây dựng công trình Xây dựng hồ điều hòa tổ dân phố 5, thị trấn Nham Biền, huyện Yên Dũng với diện tích khoảng 17.000m² quy mô như sau:

- Cải tạo vỉa hè, bổ sung bồn hoa với diện tích khoảng: 5.000m².

- Xây dựng hồ điều hòa với hệ thống kè hoàn chỉnh với diện tích khoảng: 900m².

- Xây dựng 01 sân trung tâm kết hợp giàn đèn làm sân tập trung, tổ chức lễ hội.

- Xây dựng 01 sân chơi cộng đồng.

- Xây dựng 02 khu tập thể thao, lắp các thiết bị tập thể dục ngoài trời.

- Xây dựng hệ thống đường dạo.

- Xây dựng hệ thống bồn hoa bó vỉa đá.

- Trồng cây đô thị, cây cảnh quan.

- Thiết kế hoàn chỉnh hệ thống thoát nước mưa, điện chiếu sáng.

- Hoàn thiện các hệ thống phụ trợ khác.

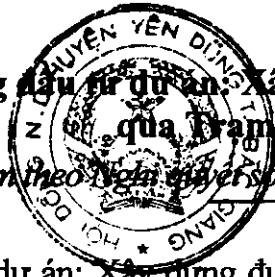
5. Nhóm dự án: Nhóm C.

6. Tổng mức đầu tư dự án: 14.998.310.000 đồng (Bằng chữ: Mười bốn tỷ, chín trăm chín mươi tám triệu, ba trăm mười nghìn đồng).

7. Cơ cấu nguồn vốn: Vốn ngân sách huyện.

8. Địa điểm thực hiện dự án: Thị trấn Nham Biền, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

9. Thời gian thực hiện dự án: 2021-2022.



PHỤ LỤC VI

Chủ trương đầu tư dự án Xây dựng đường nối từ ĐT299 đi ĐT293 (đoạn qua Trạm Y tế thị trấn Tân Dân cũ)

(Ban hành kèm theo Quyết định số 12/NQ-HĐND ngày 05/4/2021 của HĐND huyện)

1. Tên dự án: Xây dựng đường nối từ ĐT299 đi ĐT293 (đoạn qua Trạm Y tế thị trấn Tân Dân cũ).

2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện.

3. Mục tiêu đầu tư:

Xây dựng đường nối từ ĐT299 đi ĐT293 (đoạn qua Trạm Y tế thị trấn Tân Dân cũ) góp phần: Thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội của tỉnh nói chung và của huyện Yên Dũng nói riêng; Giảm thiểu mật độ tham gia giao thông đoạn ngã tư thị trấn Tân An, đoạn đầu ĐT299 - khu tập trung đông dân cư, trường học và qua tổ dân phố Khôi; Nâng cao cơ sở hạ tầng giao thông, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, các thành phần kinh tế phát triển sản xuất kinh doanh, dịch vụ, cải thiện rõ rệt đời sống vật chất, văn hóa và tinh thần của nhân dân trong khu vực.

4. Nội dung và quy mô đầu tư:

Tuyến đường nối từ ĐT299 đi ĐT293 đoạn qua Trạm Y tế thị trấn Tân Dân cũ với chiều dài khoảng 2,0 Km, điểm đầu giao với ĐT293 (tại Km 6+200), điểm cuối giao với ĐT299. Quy mô mặt cắt theo quy hoạch Chiều rộng nền đường $B_{nền} = 30,0m$, chiều rộng mặt đường $B_{mặt} = 18,0m$, chiều rộng hè đường $B_{hè} = 2 \times 6,0m$, độ dốc ngang mặt đường $I_{mặt} = 2\%$, độ dốc ngang hè đường $I_{hè} = 1,5\%$.

Giai đoạn này đầu tư tuyến với chiều dài khoảng 1,75km (do 0,25Km trùng với dự án Hạ tầng kỹ thuật Tổ dân phố Khôi), điểm đầu giao với đường tỉnh 293 (tại Km 6+200), điểm cuối tiếp giáp dự án Hạ tầng kỹ thuật Tổ dân phố Khôi. Quy mô mặt cắt ngang:

- Chiều rộng nền đường $B_{nền} = 16,5,0m$, chiều rộng mặt đường $B_{mặt} = 9,0m$, chiều rộng hè đường bên trái $B_{hè} = 6,0m$, chiều rộng lề đường bên phải $B_{lề} = 1,5m$ độ dốc ngang mặt đường $I_{mặt} = 2\%$, độ dốc ngang hè đường $I_{hè} = 1,5\%$.

- Mặt đường: Kết cấu dự kiến là bê tông nhựa, CPĐD loại I, loại II. Nền đường được đắp bằng đất cấp 3 hệ số đầm lèn K98, K95, K90.

- Hoàn thiện hệ thống thoát nước, an toàn giao thông, vượt nổi dân sinh, hệ thống đèn chiếu sáng và các hạng mục phụ trợ cần thiết khác.

5. Nhóm dự án: Nhóm C.

6. Tổng mức đầu tư dự án: 52.399.866.000 đồng (Bằng chữ: Năm mươi hai tỷ, ba trăm chín mươi chín triệu, tám trăm sáu mươi sáu nghìn đồng).

7. Cơ cấu nguồn vốn: Vốn ngân sách huyện.

8. Địa điểm thực hiện dự án: Thị trấn Tân An, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

9. Thời gian thực hiện dự án: 2021-2023.



PHỤ LỤC VII

Chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng tuyến đường đi bộ lên đỉnh Núi Non

Vua, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 15/4/2021 của HĐND huyện)

1. Tên dự án: **Xây dựng tuyến đường đi bộ lên đỉnh Núi Non Vua, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.**

2. Chủ đầu tư: **Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện.**

3. Mục tiêu đầu tư:

Để tạo điều kiện thuận tiện cho việc đi bộ thăm quan, rèn luyện sức khỏe lên núi Non Vua, góp phần tạo cảnh quan khu vực, tăng cường công tác phòng chống cháy rừng.

Góp phần nâng cao đời sống nhân dân. Thúc đẩy phát triển du lịch tâm linh, sinh thái của địa phương.

4. Nội dung và quy mô đầu tư:

- Đường đi bộ gồm 3 tuyến, tổng chiều dài khoảng $L = 2.975,88m$:

+ Tuyến 1 dài 1.145,12m. Trong đó đoạn bằng phẳng, dốc nhỏ: 413,13m, đoạn dốc phải làm bậc 557,6m, tổng số bậc 1394 bậc.

+ Tuyến 2 dài 1.727,19m. trong đó đoạn bằng phẳng, dốc nhỏ: 674,44m, đoạn dốc phải làm bậc 324m, Tổng số bậc 810 bậc.

+ Tuyến 3 dài 103,57m. Tổng số bậc 400 bậc.

- Xây dựng lan can, cải tạo khu giếng (gồm 2 giếng):

+ Xây cao tường giếng hiện trạng bằng đá gènh Gan trâu, gia cố lan can, đường đi bộ quanh thành giếng nhằm đảm bảo an toàn.

+ Làm thang lên xuống giếng.

- Cải tạo đỉnh non vua (Mốc đỉnh Non Vua):

+ Cải tạo lại Biểu Tượng Mốc đỉnh non vua: Cải tạo bậc thềm, đế Mốc, ốp lát đá xung quanh.

+ Thiết kế mới Mốc đỉnh với kiến trúc mới nhằm tạo vẻ đẹp, cảnh quan, vật liệu bằng Đá.

5. Nhóm dự án: **Nhóm C.**

6. Tổng mức đầu tư dự án: 14.652.761.000 đồng *(Bằng chữ: Mười bốn tỷ, sáu trăm năm mươi hai triệu, bảy trăm sáu mươi một nghìn đồng).*

7. Cơ cấu nguồn vốn: **Vốn ngân sách huyện.**

8. Địa điểm thực hiện dự án: **Thị trấn Nham Biền, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.**

9. Thời gian thực hiện dự án: **2021-2023.**



PHỤ LỤC VIII

Chủ trương đầu tư dự án Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới tổ dân phố Hương, thị trấn Tân An, huyện Yên Dũng

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 05/4/2021 của HĐND huyện)

1. Tên dự án: Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới tổ dân phố Hương, thị trấn Tân An, huyện Yên Dũng.

2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện.

3. Mục tiêu đầu tư:

Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới tổ dân phố Hương thị trấn Tân An, huyện Yên Dũng góp phần tạo thêm quỹ đất ở để giãn dân, đáp ứng nhu cầu sử dụng đất của người dân, xây dựng khu dân cư mới có hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ. Cải thiện điều kiện môi trường khu vực, góp phần nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân. Nâng cao cơ sở hạ tầng, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, các thành phần kinh tế phát triển sản xuất kinh doanh, dịch vụ, cải thiện rõ rệt đời sống vật chất, văn hóa và tinh thần của nhân dân trong khu vực.

4. Nội dung và quy mô đầu tư:

Đầu tư xây dựng đồng bộ khu dân cư mới với tổng diện tích khoảng 4,5ha với quy mô cụ thể như sau:

* San nền: San nền trong khu vực chỉ giới xây dựng; chiều cao san nền trung bình khoảng 1,7m. Vật liệu dùng để san nền bằng đất cấp III mua mới và tận dụng toàn bộ đất đào từ hạng mục giao thông và thoát nước.

* Hệ thống đường giao thông: Gồm 06 tuyến đường với tổng chiều dài khoảng 1100m. Hệ thống giao thông bố trí và đấu nối hợp lý với đường đối ngoại đi qua khu vực khu dân cư hiện có và định hướng theo quy hoạch chung của huyện Yên Dũng.

- Các tuyến đường có quy mô mặt cắt ngang như sau:

+ Loại 1: $B_{nền} = 15,5m$, $B_{mặt} = 8,0m$, $B_{hè} = 6,0m + 1,5m$; độ dốc ngang mặt đường $I_{mặt} = 2\%$, độ dốc ngang hè đường $I_{hè} = 1,5\%$.

+ Loại 2: $B_{nền} = 22,5m$, $B_{mặt} = 10,5m$, $B_{hè} = 2 \times 6,0m$; độ dốc ngang mặt đường $I_{mặt} = 2\%$, độ dốc ngang hè đường $I_{hè} = 1,5\%$.

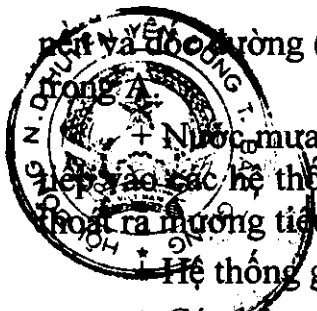
+ Loại 3: $B_{nền} = 19,5m$, $B_{mặt} = 7,5m$, $B_{hè} = B_{hè} = 2 \times 6,0m$; độ dốc ngang mặt đường $I_{mặt} = 2\%$, độ dốc ngang hè đường $I_{hè} = 1,5\%$.

- Kết cấu mặt đường dùng kết cấu áo đường mềm.

- Via hè giai đoạn này chỉ làm đến lớp đất cấp 3 đầm chặt.

* Hệ thống thoát nước mưa: Tuân thủ theo quy hoạch chi tiết đã được phê duyệt. Hệ thống thoát nước trong khu vực là hệ thống thoát nước riêng, hệ thống thoát nước hoạt động theo chế độ tự chảy, tổng chiều dài hệ thống khoảng 1000m.

+ Hệ thống thoát nước mưa sử dụng công tròn bê tông cốt thép đường kính dự kiến từ D400 đến D800, nối bằng phương pháp xảm vữa xi măng. Đế cống bằng BTCT đúc sẵn M200. Dốc dọc cống thoát nước lấy theo độ dốc san



đường (tối thiểu $i=1/D$). Cổng qua đường tải trọng C, cổng trên hè tải nước mưa trong các lô đất, trên đường và rãnh dọc đường được thu trực tiếp vào các hệ thống thu nước rồi chảy vào hố ga trên tuyến cống chính sau đó thoát ra đường tiêu của khu vực.

* Hệ thống ga thu được bố trí dự kiến cách nhau 30 (m).

+ Các hố ga có kết cấu tường xây gạch bê tông không nung, trát tường trong bằng VXM, dầy tấm đan bê tông cốt thép.

+ Riêng cống ngang qua đường giao thông, phải định vị và thi công cùng lúc với phần nền đường.

* Hệ thống thoát nước thải: Hệ thống thoát nước thải thiết kế cho khu vực quy hoạch là hệ thống riêng. Hệ thống mạng lưới thiết kế tuân thủ theo Quy hoạch. Nước thải của các hộ dân sau khi được xử lý qua bể tự hoại trong các công trình sẽ được thoát ra hệ thống cống HDPE D300 và cống HDPE D400.

+ Xây dựng hệ thống khoảng 04 nhà một hố ga, các hố ga được nối với nhau bằng hệ thống cống HDPE D300, DPE D400 đặt giữa hành lang phía sau 2 dãy nhà thoát vào hệ thống thoát nước chung của giai đoạn đã được đầu tư xây dựng trước đó.

* Hệ thống cấp nước:

- Nguồn nước sạch cấp cho dự án được lấy từ đường ống cấp nước sạch MPVC D200 hiện trạng chạy dọc Tỉnh lộ 299.

- Căn cứ vào các quy hoạch chung và tiêu chuẩn dùng nước, đường kính ống cấp nước cho khu dự án được tính toán phù hợp. Các tuyến ống được lắp đặt trên vỉa hè và có đồng hồ van chặn để tiện cho công tác quản lý.

- Mạng lưới đường ống được tổ chức theo sơ đồ nhánh cụt xương cá. Nước sinh hoạt được cấp vào bể ngầm của hộ tiêu thụ qua tuyến ống dịch vụ.

- Cấp nước chữa cháy: Hệ thống chữa cháy dùng nước có áp lực thấp, khi có cháy xe cứu hoả đến lấy nước tại họng cứu hoả. Họng cấp nước cứu hoả được bố trí nằm trên đường ống cấp nước.

* Hệ thống cấp điện và thông tin liên lạc:


- Lưới 22kV phân xây mới cấp cho các trạm biến áp của dự án:

Vị trí điểm đầu nối cấp nguồn điện 22kV cho trạm biến áp của dự án được quy hoạch dự kiến được đấu vào tuyến đường dây 22kV lộ 474-TGXP-26 tại xuất tuyến phía sau cột điểm đầu của Trạm biến áp Tân An 3.

- Trạm biến áp:

Vị trí các trạm biến áp được lựa chọn sao cho gần trung tâm phụ tải, với bán kính cấp điện đảm bảo tổn thất điện áp nằm trong giới hạn cho phép. Đồng thời để hạn chế tối đa ảnh hưởng đến mỹ quan và cản trở giao thông của các khu dân cư, thương mại, vị trí trạm được lựa chọn nằm trong các ô cây xanh (khi đó trong phạm vi bảo vệ quanh trạm sẽ giới hạn loại cây được trồng theo chiều cao).

- Lưới điện hạ thế 0,4kV:

Trên cơ sở trạm biến áp đã thiết kế xây dựng đường dây 0,4kV cho phù hợp và đáp ứng nhu cầu dùng điện. Toàn bộ đường dây hạ thế đi ngầm trong rãnh cáp hoặc trong mương cáp hoặc hào kỹ thuật.

+ Hệ thống lưới hạ thế sử dụng cấp điện áp 380/220V ba pha bốn dây trung tính nối đất trực tiếp. Lưới hạ thế khu vực sử dụng cáp ngầm tùy theo nhu cầu của phụ tải được tính toán.

+ Bố trí tủ điện phân phối điện hạ thế 0,4kV phía trước nhà, tại ranh giới giữa 2 lô đất, quy mô từ 10 hộ/1 tủ phân phối. Cấp điện trực tiếp cho các hộ gia đình.

- Lưới chiếu sáng:

+ Xây dựng hệ thống các đèn chiếu sáng đảm bảo mỹ quan cho toàn khu dự án được quy hoạch, đường dây cáp điện chiếu sáng đi ngầm, các cột đèn chiếu sáng dùng cột đèn đơn. Xây dựng đồng bộ hệ thống cấp điện và hệ thống thông tin liên lạc đi ngầm. Nguồn cấp điện phục vụ sinh hoạt và chiếu sáng lấy từ TBA đã được đầu tư xây dựng trong giai đoạn trước đó. Đồng thời, hạ ngầm và dịch chuyển đường dây cao thế dọc tuyến đường gom đảm bảo an toàn giao thông và an toàn lưới điện.

- Hệ thống mạng lưới TTLL: Bố trí đi ngầm trong hệ thống công, bê cấp của mạng, đi trên hè đường quy hoạch trong khu vực.

5. Nhóm dự án: Nhóm C.

6. Tổng mức đầu tư dự án: 45.924.971.000 đồng (*Bằng chữ: Bốn mươi lăm tỷ, chín trăm hai mươi bốn triệu, chín trăm bảy mươi một nghìn đồng*).

7. Cơ cấu nguồn vốn: Vốn ngân sách huyện.

8. Địa điểm thực hiện dự án: Thị trấn Tân An, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

9. Thời gian thực hiện dự án: 2021-2022.



PHỤ LỤC IX

Chủ trương đầu tư dự án: Cứng hoá kênh mương tuyến D15 từ thôn Hồng Giang, xã Đức Giang đi thôn Đông Thắng, xã Tiên Dũng, huyện Yên Dũng
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 2/NQ-HĐND ngày 15/4/2021 của HĐND huyện)

1. Tên dự án: Cứng hoá kênh mương tuyến D15 từ thôn Hồng Giang, xã Đức Giang đi thôn Đông Thắng, xã Tiên Dũng, huyện Yên Dũng.

2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện.

3. Mục tiêu đầu tư:

Việc cứng hoá kênh mương tuyến D15 từ thôn Hồng Giang, xã Đức Giang đi thôn Đông Thắng, xã Tiên Dũng, huyện Yên Dũng góp phần:

- Đáp ứng nhu cầu tưới tiêu thuận lợi của nhân dân địa phương, từng bước hoàn thiện quy hoạch phát triển mạng lưới thủy lợi của huyện;

- Góp phần làm thay đổi cơ cấu kinh tế nông nghiệp địa phương và nâng cao đời sống cho nhân dân.

4. Nội dung và quy mô đầu tư:

Điểm đầu tuyến là đoạn nối từ kênh cấp I thuộc thôn Hồng Giang, xã Đức Giang giao với ĐT398, đi theo hướng thôn Thuận Lý. Điểm cuối tiếp giáp thôn Đông Thắng, Xã Tiên Dũng. Tổng chiều dài tuyến khoảng 3,2km.

- Tuyến kênh mương từ thôn Hồng Giang, xã Đức Giang đi thôn Đông Thắng, xã Tiên Dũng được đầu tư cứng hoá với các mặt cắt kênh dự kiến thiết kế theo hiện trạng đang sử dụng (BxH) như: 100x140cm, 70x90cm và 80x120cm để đảm bảo đáp ứng công năng sử dụng, hiệu quả đầu tư dự án.

- Tuyến kênh xây bằng gạch bê tông không nung vữa xây M75. Được trát bằng vữa xi măng; Trên tuyến bố trí các đoạn khe lún có giấy dầu chống thấm cho phù hợp.

- Đáy kênh dự kiến lót đá dăm sau đó đổ bê tông xi măng.

- Mỗi đoạn dự kiến có bố trí giằng ngang BTCT kích thước giằng và khoảng cách bố trí theo tiêu chuẩn hiện hành.

- Xây dựng một số công trình trên kênh theo dọc tuyến kênh như cửa lấy nước, khe phai... Ở phía đầu tuyến bố trí một số vị trí vượt nổi dân sinh qua kênh. Phía cuối tuyến bố trí tám đan một số vị trí đảm bảo người dân đi lại được an toàn.

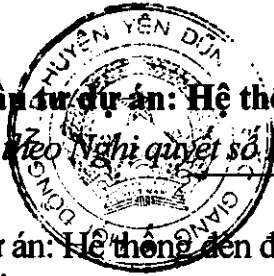
5. Nhóm dự án: Nhóm C.

6. Tổng mức đầu tư dự án: 7.622.253.000 đồng (Bằng chữ: Bảy tỷ sáu trăm hai mươi hai triệu hai trăm năm mươi ba nghìn đồng).

7. Cơ cấu nguồn vốn: Vốn ngân sách huyện.

8. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Đức Giang và xã Tiên Dũng, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

9. Thời gian thực hiện dự án: 2021-2023.



PHỤ LỤC X

Chủ trương đầu tư dự án: Hệ thống đèn đường từ ngã tư Tân An đi xã Lão Hộ
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 05/4/2021 của HĐND huyện)

1. Tên dự án: Hệ thống đèn đường từ ngã tư Tân An đi xã Lão Hộ.
2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện.
3. Mục tiêu đầu tư:

Đầu tư xây dựng công trình Hệ thống điện chiếu sáng công cộng đường tỉnh 293 đoạn từ ngã tư Tân An đi chùa Vĩnh Nghiêm một cách đồng bộ nhằm hoàn thiện cơ sở hạ tầng dọc đường tỉnh 293 cho khu dân cư, đảm bảo an giao thông, tạo cảnh quan đô thị, góp phần nâng cao đời sống văn hoá của dân cư trong khu vực và trong huyện.

4. Nội dung và quy mô đầu tư:

Đầu tư xây dựng công trình: Hệ thống điện chiếu sáng công cộng đường tỉnh 293 đoạn từ ngã tư Tân An đi chùa Vĩnh Nghiêm với quy mô như sau:

- a. Đường dây hạ thế 0,4kV cấp điện chiếu sáng:

- Xây dựng mới tuyến đường dây trục hạ thế 0,4kV từ sau TBA Lão Hộ 2 tuyến đường dây đi nối dùng cáp nhôm vện xoắn AL/XLPE/PVC 4x70mm² từ cột dài khoảng 80m sang cột điện trồng mới. Dây dẫn từ cột trồng mới được hạ ngầm, dây dẫn dùng cáp đồng ngầm 4 lõi Cu/XLPE/DSTA/PVC 3x50+1x35mm² đến vị trí tủ điều khiển chiếu sáng với chiều dài khoảng 300m, cáp được đi trong ống nhựa xoắn HDPE D85/65 chôn trực tiếp trong đất.

- b. Đường điện chiếu sáng 0,4kV

- Xây dựng mới tủ điều khiển chiếu sáng được lấy điện từ TBA Lão Hộ 2, móng tủ được chôn trên nền vỉa hè hiện trạng.

- Xây dựng mới hệ thống điện chiếu sáng bằng hệ thống cột đèn bát giác 12m (cột 10m; cần rời 2m) và cột đèn pha bát giác 10m.

- Chóa đèn: Dùng chóa đèn Led 150W (trọn bộ); chóa đèn pha dùng đèn Led pha 300W (trọn bộ).

- Dây cáp từ tủ điều khiển chiếu sáng đến các vị trí đèn, dùng cáp đồng ngầm 4 lõi Cu/XLPE/DSTA/PVC 3x16+1x10mm². Với chiều dài các lộ dài khoảng 3.000m, cáp được luồn trong ống nhựa xoắn HDPE D50/40 chôn trực tiếp trong đất.

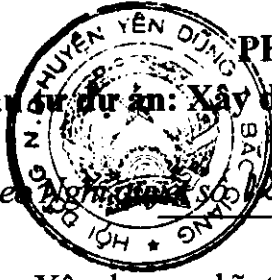
5. Nhóm dự án: Nhóm C.

6. Tổng mức đầu tư dự án: 5.030.424.000 đồng (Bằng chữ: Năm tỷ, không trăm ba mươi triệu, bốn trăm hai mươi tư nghìn đồng).

7. Cơ cấu nguồn vốn: Vốn ngân sách huyện.

8. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

9. Thời gian thực hiện dự án: 2021-2022.



PHỤ LỤC XI

Chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng nghĩa trang chung xã Tư Mại, huyện Yên Dũng

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 05/4/2021 của HĐND huyện)

1. Tên dự án: Xây dựng nghĩa trang chung xã Tư Mại, huyện Yên Dũng.
2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện.
3. Mục tiêu đầu tư:

Xây dựng nghĩa trang chung xã Tư Mại, huyện Yên Dũng nhằm tạo ra nơi chôn cất tập trung góp phần giảm thiểu ô nhiễm môi trường và cải thiện cảnh quan môi trường do việc chôn cất tự phát của nhân dân trong vùng, đồng thời đáp ứng được mong mỏi của nhân dân trong vùng là có một khu chôn cất tập trung.

4. Nội dung và quy mô đầu tư:

Đầu tư xây dựng công trình Xây dựng nghĩa trang chung xã Tư Mại, huyện Yên Dũng với diện tích khoảng 12,4ha, quy mô dự kiến như sau:

- a. Hạng mục san nền.

San nền khu đất nghĩa trang diện tích khoảng 10ha, sử dụng đất cấp 3 mua mới, đất màu tận dụng...

- b. Hạng mục giao thông.

Đầu tư xây dựng các tuyến đường giao thông nội bộ trong khu vực nghĩa trang, tổng chiều dài khoảng 3500m.

- c. Hạng mục thoát nước.

Đầu tư xây dựng mới toàn bộ hệ thống thoát nước mưa, thoát nước thải trong phạm vi đầu tư xây dựng.

- d. Các hạng mục phụ trợ.

Xây dựng các hạng phụ trợ bao gồm: cổng, tường rào, nhà tang lễ, nhà quản trang, nhà để tro cốt, vườn hoa, nhà kỹ thuật, bãi đỗ xe...

5. Nhóm dự án: Nhóm B.

6. Tổng mức đầu tư dự án: 82.000.000.000 đồng *(Bằng chữ: Tám mươi hai tỷ đồng)*.

7. Cơ cấu nguồn vốn: Vốn ngân sách huyện.

8. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Tư Mại, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

9. Thời gian thực hiện dự án: 2021-2024.



PHỤ LỤC XII

Chủ trương đầu tư dự án: Hạ ngầm hệ thống điện, viễn thông đường Trần Nhân Tông, thị trấn Nham Biền (đoạn từ bưu điện huyện đến hết địa phận nhà ông Cừ)

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 05/4/2021 của HĐND huyện)

1. Tên dự án: Hạ ngầm hệ thống điện, viễn thông đường Trần Nhân Tông, thị trấn Nham Biền (đoạn từ bưu điện huyện đến hết địa phận nhà ông Cừ).

2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện.

3. Mục tiêu đầu tư:

Đầu tư xây dựng công trình Hạ ngầm hệ thống điện, viễn thông đường Trần Nhân Tông, thị trấn Nham Biền (đoạn từ bưu điện huyện đến hết địa phận nhà ông Cừ) một cách đồng bộ nhằm hoàn thiện cơ sở hạ tầng cho khu dân cư, đảm bảo an toàn điện trong mùa mưa bão, tạo cảnh quan đô thị, góp phần nâng cao đời sống văn hoá của dân cư trong thị trấn và trong huyện.

4. Nội dung và quy mô đầu tư:

Đầu tư xây dựng công trình Hạ ngầm hệ thống điện, viễn thông đường Trần Nhân Tông, thị trấn Nham Biền (đoạn từ bưu điện huyện đến hết địa phận nhà ông Cừ) với quy mô như sau:

a. Đường dây trung thế 22Kv.

- Hạ ngầm hệ thống dây trung thế 22kV khu vực quanh TBA bệnh viện đa khoa huyện, tổng chiều dài khoảng 375m.

b. Cải tạo trạm biến áp.

- Cải tạo TBA số 4 hiện trạng treo trên 02 cột bê tông ly tâm cao 12m chuyển thành TBA trên 1 trụ (trạm compact). Lắp mới toàn bộ thân vỏ trạm, tủ trung thế, tủ hạ thế lắp mới, tận dụng MBA sau khi tháo dỡ lắp đặt đấu nối cấp điện trở lại.

c. Đường dây hạ thế 0,4Kv.

- Hạ ngầm đường dây tổng chiều dài khoảng 2000m, dây đi trong ống nhựa HDPE, dây cáp chùng loại cáp ngầm hạ thế, lắp đặt hoàn thiện.

d. Đường điện chiếu sáng 0,4kV

- Di chuyển các cột đèn hiện trạng ra sát bờ vỉa, bổ sung một số vị trí cột đèn chiếu sáng, thay mới hệ thống đèn chiếu sáng cũ, dây điện đi ngầm tổng chiều dài khoảng 1050m.

e. Hệ thống thông tin liên lạc

- Hạ ngầm hệ thống cáp viễn thông, xây dựng các tuyến cáp mới, bẻ cáp, tủ cáp, ganivo luôn cáp...hoàn thiện, đồng bộ.

5. Nhóm dự án: Nhóm C.

6. Tổng mức đầu tư dự án: 14.344.320.000 đồng (Bằng chữ: Mười bốn tỷ, ba trăm bốn mươi bốn triệu, ba trăm hai mươi nghìn đồng).

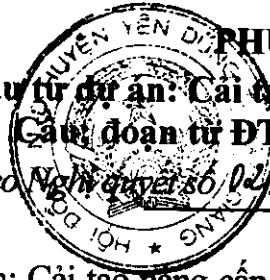
7. Cơ cấu nguồn vốn: Vốn ngân sách huyện.



Địa điểm thực hiện dự án: Thị trấn Nham Biền, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc

Giang.

9. Thời gian thực hiện dự án: 2021-2023.



PHỤ LỤC XIII

Chủ trương đầu tư dự án: Cải tạo nâng cấp đường ĐH1 Làng Cát – Khê Cầu; đoạn từ ĐT 398 đi thôn Cầu Đường

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 05/4/2021 của HĐND huyện)

1. Tên dự án: Cải tạo nâng cấp đường ĐH1 Làng Cát – Khê Cầu; đoạn từ ĐT 398 đi thôn Cầu Đường.

2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện.

3. Mục tiêu đầu tư:

Đầu tư xây dựng công trình Cải tạo nâng cấp đường ĐH1 Làng Cát – Khê Cầu; đoạn từ ĐT 398 đi thôn Cầu Đường nhằm đáp ứng nhu cầu giao thông thuận lợi của nhân dân, đồng thời kết nối hành lang kinh tế với các khu vực lân cận.

4. Nội dung và quy mô đầu tư:

- Loại, cấp công trình: Công trình giao thông, cấp IV.

* Hạng mục: Giao thông.

Hệ thống đường giao thông được khớp nối với quy hoạch của ĐT 398, khớp nối với khu hiện trạng. Tổng chiều dài tuyến đường giao thông khoảng 760m.

- Tuyến đường được đầu tư xây dựng với quy mô chiều rộng nền mặt đường như sau:

+ Bm = 6,5-7,50m, Blê = 2x1,0 = 2,0m, Bn = 8,50- 9,50m. Độ dốc ngang mặt đường mặt đường $I_{mặt} = 2.0\%$, độ dốc lè đất $I_{lè} = 4.0\%$.

+ Kết cấu mặt đường phần cạp mở rộng và phần đường làm mới:

• 7 cm bê tông nhựa chặt BTNC 12,5 (hàm lượng nhựa 5,0%)

• Tưới nhựa dính bảm 1kg/m²

• 15 cm cấp phối đá dăm loại I

• 15 cm cấp phối đá dăm loại II

• 50 cm đất đắp cấp 3 có $K \geq 0,98$.

Lè đất 2 bên đắp bằng đất cấp 3 lu lèn với độ chặt K95.

+ Kết cấu cải tạo trên mặt đường cũ:

• 7 cm bê tông nhựa chặt BTNC 12,5 (hàm lượng nhựa 5,0%)

• Tưới nhựa dính bảm 1kg/m²

• Bù vênh lớp bê tông nhựa


• Tưới dính bảm 1kg/m²

• Mặt đường láng nhựa cũ.

* Hạng mục: Thoát nước.

- Đoạn qua khu dân cư bố trí rãnh B600 chịu lực hai bên tuyến tổng chiều dài khoảng 450m; các đường ngang thiết kế cống dọc chịu lực bằng bê tông cốt thép. Khoảng 60m bố trí hố ga lắng để thuận tiện trong quá trình nạo vét khi vận

hành và sẽ dùng
trạng



Bố trí các điểm lấy nước tưới kết nối với mạng lưới mương thủy lợi hiện
- Tận dụng các vị trí công ngang đường hiện có trên tuyến, nối dài công
bản, công tròn trên tuyến.

* Hạng mục: ATGT.

- Bố trí biển báo ATGT, sơn kẻ vạch đường, gờ giảm tốc.

5. Nhóm dự án: Nhóm C.

6. Tổng mức đầu tư dự án: 10.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Mười tỷ đồng*).

7. Cơ cấu nguồn vốn: Vốn ngân sách huyện.

8. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Đức Giang, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

9. Thời gian thực hiện dự án: 2021-2023.



PHỤ LỤC XIV

Chủ trương đầu tư dự án: Cải tạo, nâng cấp đường huyện ĐH1 Cảnh Thụy - Tiến Dũng đoạn từ ĐT 398 đi Đê Hữu Thương
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 05/4/2021 của HĐND huyện)

1. Tên dự án: Cải tạo, nâng cấp đường huyện ĐH1 Cảnh Thụy - Tiến Dũng đoạn từ ĐT 398 đi Đê Hữu Thương.

2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện.

3. Mục tiêu đầu tư:

Đầu tư xây dựng công trình ĐH1 Cảnh Thụy - Tiến Dũng đoạn từ ĐT 398 đi Đê Hữu Thương nhằm đáp ứng nhu cầu giao thông thuận lợi của nhân dân, đồng thời kết nối hành lang kinh tế với các khu vực lân cận.

4. Nội dung và quy mô đầu tư:

- Loại, cấp công trình: Công trình giao thông, cấp V.

* Hạng mục đường giao thông: Cải tạo, nâng cấp tuyến đường có tổng chiều dài khoảng 2120m.

- Tuyến đường được đầu tư xây dựng với quy mô chiều rộng nền mặt đường trung bình như sau:

+ Bm = 5,5-6,5m, Blề = 2x1,0 = 2,0m. Độ dốc ngang mặt đường mặt đường $I_{mặt} = 2.0\%$, độ dốc lè đất $I_{lè} = 4.0\%$.

+ Kết cấu mặt đường phân cấp mở rộng và phân đường làm mới:

- 7 cm bê tông nhựa chặt BTNC 12,5 (hàm lượng nhựa 5,0%)
- Tưới nhựa dính bảm 1kg/m²
- 15 cm cấp phối đá dăm loại I
- 15 cm cấp phối đá dăm loại II
- 50 cm đất đắp cấp 3 có $K \geq 0,98$.

Lè đất 2 bên đắp bằng đất cấp 3 lu lèn với độ chặt K95.

+ Kết cấu cải tạo trên mặt đường cũ:

- 7 cm bê tông nhựa chặt BTNC 12,5 (hàm lượng nhựa 5,0%)
- Tưới nhựa dính bảm 1kg/m²
- Bù vênh lớp bê tông nhựa
- Tưới dính bảm 1kg/m²
- Mặt đường láng nhựa cũ.

- Các đoạn vượt nối thiết kế phù hợp với điều kiện mặt bằng.

* Hoàn thiện hệ thống thoát nước, công trình an toàn giao thông và các hạng mục phụ trợ cần thiết khác.

5. Nhóm dự án: Nhóm C.

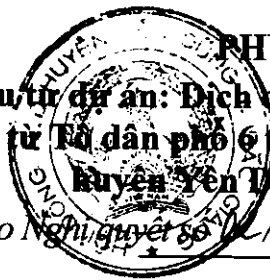
6. Tổng mức đầu tư dự án: 14.954.436.000 đồng (Bằng chữ: Mười bốn tỷ, chín trăm năm mươi tư triệu, bốn trăm ba mươi sáu nghìn đồng).

7. Cơ cấu nguồn vốn: Vốn ngân sách huyện.

8. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Cảnh Thụy và Tiến Dũng, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

9. Thời gian thực hiện dự án: 2021-2023.





PHỤ LỤC XV

Chủ trương đầu tư dự án: Dịch chuyển đường dây 0,4kV và xây dựng hệ thống đèn đường từ Tổ dân phố 6 thị trấn Nham Biền đi UBND xã Tân Liễu, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 05/4/2021 của HĐND huyện)

1. Tên dự án: Dịch chuyển đường dây 0,4kV và xây dựng hệ thống đèn đường từ Tổ dân phố 6 thị trấn Nham Biền đi UBND xã Tân Liễu, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện.

3. Mục tiêu đầu tư:

- Tạo dựng một môi trường đô thị, gắn kết hài hòa với các khu vực dân cư hiện có và các dự án, đồ án quy hoạch lân cận, quy hoạch phát triển Thành phố;

- Tạo cho khu dân cư đô thị có cuộc sống chất lượng cao, có môi trường thiên nhiên tốt và có các cơ sở hạ tầng kỹ thuật đạt tiêu chuẩn cao nhằm từng bước thúc đẩy tiến trình đô thị hóa;

- Đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, an toàn giao thông cho người và phương tiện tham gia giao thông trên tuyến đường và đảm bảo mỹ quan của khu đô thị đang dần hình thành của huyện Yên Dũng và các vùng lân cận.

4. Nội dung và quy mô đầu tư:

* Xây dựng hệ thống đèn chiếu sáng: Dịch chuyển đường dây 0,4kV và xây dựng hệ thống đèn đường từ Tổ dân phố 6 thị trấn Nham Biền đi UBND xã Tân Liễu, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang được đầu tư với tổng chiều dài tuyến đèn đường khoảng 3.850m, trong đó:

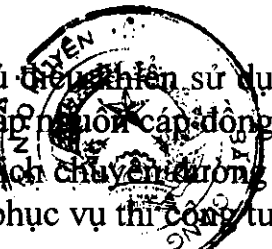
- Bố trí đèn trên tuyến: Toàn bộ tuyến đèn chiếu sáng sử dụng cột thép bát giác cao 8m dày 4mm, cân cánh én cao 2m vươn 1,5m. Khoảng cách các bóng đèn trên tuyến trung bình 35-40m/1cột.

- Móng đỡ bê tông mác 200#, chân đế bulông 4M24x400x400x10mm.

- Dây dẫn: Sử dụng cáp đồng CU/XLPE/DSTA/PVC loại 3x16+1x10mm², cáp được luồn trong ống nhựa HDPE đi ngầm trong rãnh cáp từ tủ điều khiển cáp đến từng đèn chiếu sáng. Toàn bộ cáp được luồn trong ống nhựa xoắn HDPE F65/50, luồn ống thép DN80 bảo vệ đối với các đoạn qua đường đi ngầm trong đất.

- Công suất đèn: Toàn bộ hệ thống đèn chiếu sáng sử dụng đèn cao áp có công suất 120W (Đèn chiếu sáng loại đèn Led) cho tuyến đường.

- Tiếp địa: Dùng tiếp địa 1 cọc bằng sắt L63x63x6 dài 2,5m được nối với nhau bằng sắt d10, chôn sâu cách mặt đất 0,75m, đảm bảo điện trở nối đất $\leq 10\Omega$; Hệ thống tiếp địa của tuyến chiếu sáng sử dụng băng thép cáp ngầm để nối hệ thống tiếp địa giữa các cột tạo thành hệ thống tiếp địa lặp lại. Dây đồng M10 nối hệ thống tiếp địa với bảng điện và dây trung tính cáp. Móng cột đỡ tại chỗ bằng bê tông kèm khung móng, có 4 bulông mạ kẽm để bắt vào mặt bích trụ.



- Tủ điện điều khiển sử dụng 02 tủ điều khiển hệ thống đèn (tủ điện 3P-50A),
dây dẫn cáp nguồn cấp dòng CU/XLPE/PC 3x35+1x25 chiều dài khoảng 130m.

* Dịch chuyển đường dây 0,4kV sau TBA Liễu Đề xã Tân Liễu chiều dài
550m để phục vụ thi công tuyến đường đang đầu tư xây dựng.

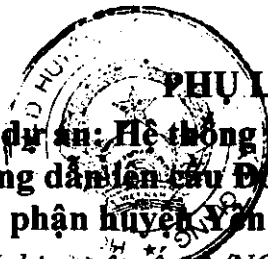
5. Nhóm dự án: Nhóm C.

6. Tổng mức đầu tư dự án: 5.291.012.000 đồng (*Bằng chữ: Năm tỷ, hai
trăm chín mươi một triệu, không trăm mười hai nghìn đồng*).

7. Cơ cấu nguồn vốn: Vốn ngân sách huyện.

8. Địa điểm thực hiện dự án: Thị trấn Nham Biền, xã Tân Liễu, huyện Yên
Dũng, tỉnh Bắc Giang.

9. Thời gian thực hiện dự án: 2021-2023.



PHỤ LỤC XVI

Chủ trương đầu tư dự án: Hệ thống đèn chiếu sáng tuyến đường nối QL17-QL37 và tuyến đường dẫn lên cầu Đồng Sơn đoạn từ nút giao QL17 đến hết địa phận huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 05/4/2021 của HĐND huyện)

1. Tên dự án: Hệ thống đèn chiếu sáng tuyến đường nối QL17-QL37 và tuyến đường dẫn lên cầu Đồng Sơn đoạn từ nút giao QL17 đến hết địa phận huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện.

3. Mục tiêu đầu tư:

- Tạo dựng một môi trường đô thị, gắn kết hài hòa với các khu vực dân cư hiện có và các dự án, đồ án quy hoạch lân cận, quy hoạch phát triển Thành phố;

- Tạo cho khu dân cư đô thị có cuộc sống chất lượng cao, có môi trường thiên nhiên tốt và có các cơ sở hạ tầng kỹ thuật đạt tiêu chuẩn cao nhằm từng bước thúc đẩy tiến trình đô thị hóa;

- Đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, an toàn giao thông cho người và phương tiện tham gia giao thông trên tuyến đường và đảm bảo mỹ quan của khu đô thị đang dần hình thành của huyện Yên Dũng và các vùng lân cận.

4. Nội dung và quy mô đầu tư:

Đầu tư xây dựng công trình Hệ thống đèn chiếu sáng tuyến đường nối QL17-QL37 và tuyến đường dẫn lên cầu Đồng Sơn đoạn từ nút giao QL17 đến hết địa phận huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang với quy mô và giải pháp như sau:

a. Hệ thống đèn đường chiếu sáng công cộng tuyến đường nối QL17 đi QL37 được đầu tư với tổng chiều dài tuyến đèn đường khoảng 3.960m trong đó:

- Bố trí đèn trên tuyến:

+ Chiều cao treo đèn 11m cho toàn bộ tuyến đèn chiếu sáng đường giao thông, khoảng cách đèn trên tuyến trung bình 36m/1cột.

+ Toàn bộ tuyến đèn chiếu sáng đường đơn bố trí 2 bên đường đối xứng nhau, trên tuyến sử dụng cột thép bát giác cân rời cao 9m dày 4mm, chân đế 4M24x400x400x10mm, cần cánh én cao 2m vưon 1,5m. Tim móng cột đèn cách mép đường khoảng 0,8-1,2m.

+ Riêng tại các vị trí nút giao quốc lộ 17 và nút giao tại Km2+890 đã bố trí cột đèn tận dụng đầu nối cho phù hợp với tổng thể tuyến đường.

- Sử dụng cáp đồng ngầm loại Cu/XLPE/DSTA/PVC 3x10+1x6mm²; Cu/XLPE/DSTA/PVC 3x25+1x16mm²m Cu/XLPE/DSTA/PVC 3x16+1x10mm² trên toàn tuyến; Cu/XLPE/DSTA/PVC 3x50+1x35mm² cấp nguồn từ tủ PP TBA, và từ cột điện hạ thế hiện có xuống tủ điều khiển chiếu sáng toàn bộ cáp được luồn trong ống nhựa xoắn HDPE F65/50, ống thép DN80 đoạn qua đường đi ngầm trong đất.

- Công suất đèn: Toàn bộ hệ thống đèn chiếu sáng sử dụng đèn cao áp có công suất 150W (Đèn chiếu sáng loại đèn Led) cho tuyến đường chính và đèn pha có công suất 300W (Đèn chiếu sáng loại đèn pha Led) cho các vị trí nút giao.

- Tiếp địa: Dùng tiếp địa T2C-1,5 (T4C-1,5) là loại tiếp địa 2(4) cọc bằng sắt L63x63x6 dài 1,5m được nối với nhau bằng sắt d10, chôn sâu cách mặt đất 0,75m, đảm bảo điện trở nối đất $\leq 10\Omega$; Hệ thống tiếp địa của tuyến chiếu sáng sử dụng băng thép cáp ngầm để nối hệ thống tiếp địa giữa các cột tạo thành hệ thống tiếp địa lặp lại. Dây đồng M10 nối hệ thống tiếp địa với bảng điện và dây trung tính cáp. Móng cột đổ tại chỗ bằng bê tông kèm khung móng, có 4 bulông mạ kẽm để bắt vào mặt bích trụ.

- Kết cấu tuyến cáp: Cáp đi từ tủ điện chia thành 4 nhánh cáp cho 4 tuyến đèn. Cáp được luồn trong đi trong hào cáp nền đất lên bảng điện cửa cột sau đó lại chui xuống hào cáp đến cáp cho đèn kế tiếp. Sử dụng loại cáp 0,6/1kV-Cu/PVC/XLPE/DSTA/PVC: 3x50+1x35mm²; 3x25+1x16mm²; 3x16+1x10mm²; 3x10+1x6mm². Cáp được chôn trong đất ở độ sâu từ 0,8m - 0,98m so với nền đường hiện tại, dưới rải một lớp cát đệm dày 15cm, đến cáp ngầm, rải tiếp lớp cát dày 15cm, trên đặt lưới bảo hiệu cáp và đắp đất đầm chặt.

- Tủ điều khiển sử dụng loại tủ điều khiển có dòng định mức là 100A - 4 lộ ra.

b. Tuyến đường dẫn lên cầu Đồng Sơn đoạn từ nút giao QL17 đến hết địa phận huyện Yên Dũng có chiều dài khoảng 1.560m trong đó:

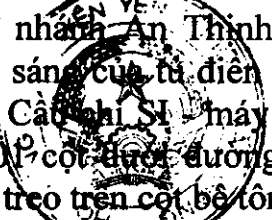
- Bố trí hệ thống đèn chiếu sáng 01 bên đường, trên tuyến sử dụng cột thép bát giác cần rời cao 9m dày 4mm, chân đế 4M24x400x400x10mm, cần cánh én cao 2m vươn 1,5m. Tim móng cột đèn cách mép đường khoảng 0,8-1,2m. Sử dụng cáp đồng ngầm loại Cu/XLPE/DSTA/PVC 3x10+1x6mm²; Cu/XLPE/DSTA/PVC 3x25+1x16mm² Cu/XLPE/DSTA/PVC 3x16+1x10mm² trên toàn tuyến; Cu/XLPE/DSTA/PVC 3x50+1x35mm² cấp nguồn từ tủ PP TBA.

- Công suất đèn: Toàn bộ hệ thống đèn chiếu sáng sử dụng đèn cao áp có công suất 150W (Đèn chiếu sáng loại đèn Led).

- Tiếp địa: Dùng tiếp địa T2C-1,5 (T4C-1,5) là loại tiếp địa 2(4) cọc bằng sắt L63x63x6 dài 1,5m được nối với nhau bằng sắt d10, chôn sâu cách mặt đất 0,75m.

c. Cột đèn nháy vàng cảnh báo giao thông: Các vị trí cột đèn nháy vàng cảnh báo giao thông tại các nút giao của tuyến nối QL17 đi QL37 cắt ngang với các tuyến đường dân sinh và tại các nút giao với QL 17 có tổng số khoảng 12 vị trí cột. Cột đèn cảnh báo giao thông sử dụng cột đa giác 8 cạnh, mạ kẽm nhúng nóng H= 6m, tay vươn 6m dày 5mm. Móng cột sử dụng móng bê tông không cốt thép. Bê tông móng cột M200 đổ tại chỗ bằng bê tông kèm khung móng, có 8 bulông mạ kẽm để bắt vào mặt bích trụ. Đèn LED cảnh báo tín hiệu giao thông màu vàng D300mm sử dụng năng lượng mặt trời (gồm 02 tấm pin năng lượng mặt trời, 02 ắc quy 12V/7-20Ah, 02 tủ điều khiển).

đ. Trạm biến áp cấp nguồn cho tuyến đèn chiếu sáng: Xây dựng 01 Trạm biến áp công suất 50kVA điện áp 35(22)/0,4kV dưới đường dây lắp đặt trên cột



7-AT nhà An Thịnh lộ ĐZ371-E7.12 (Hiện có) cấp điện tuyến đường đèn chiếu sáng/cụm tủ điện kiến chiếu sáng T1 (XDM). Trạm sử dụng sơ đồ đường dây - Cầu chì SI - máy biến áp. Trạm biến áp được thiết kế theo kiểu trạm treo trên 01 cột trượt đường dây, toàn bộ máy biến áp và các thiết bị trung, hạ áp được treo trên cột bê tông ly tâm cao 16m loại LT-18D (cột kép).

5. Nhóm dự án: Nhóm C.

6. Tổng mức đầu tư dự án: 14.599.904.000 đồng (*Bằng chữ: Mười bốn tỷ, năm trăm chín mươi chín triệu, chín trăm linh bốn nghìn đồng*).

7. Cơ cấu nguồn vốn: Vốn ngân sách huyện.

8. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Tiên Phong, xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

9. Thời gian thực hiện dự án: 2021-2023.



PHỤ LỤC XVII

Chủ trương đầu tư dự án: Tuyến đường huyện ĐH.4 đoạn Công an huyện đi Đê Sông Cầu

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 05/4/2021 của HĐND huyện)

1. Tên dự án: Tuyến đường huyện ĐH.4 đoạn Công an huyện đi Đê Sông Cầu.
2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện.
3. Mục tiêu đầu tư:

Đầu tư xây dựng công trình Tuyến đường huyện ĐH.4 đoạn Công an huyện đi Đê Sông Cầu nhằm đáp ứng nhu cầu giao thông thuận lợi của nhân dân, đồng thời kết nối hành lang kinh tế với các khu vực lân cận.

4. Nội dung và quy mô đầu tư:

- Tuyến đường huyện ĐH.4 đoạn Công an huyện đi Đê Sông Cầu, với tổng chiều dài khoảng 2,1 km. Quy mô thiết kế theo tiêu chuẩn đường cấp III đồng bằng (TCVN4054-2005) với quy mô dự kiến như sau:

- + Tốc độ tính toán: 80km/h;
- + Chiều rộng nền đường : $B_{nền} = 20,0m$.
- + Chiều rộng mặt đường : $B_{mặt} = 9,0m$.
- + Giải phân cách giữa : $B_{pc} = 2,0m$.
- + Chiều rộng lề đường : $B_{lề} = 2 \times 1,0m = 2,0m$.
- + Độ dốc ngang mặt đường : $I_{mặt} = 2\%$; độ dốc ngang lề: $I_{lề} = 4\%$.
- + Độ dốc mái ta luy: nền đào $I_{đào} = 1/1$, nền đắp $I_{đắp} = 1/1,5$.

* **Thiết kế mặt đường, lề đường gia cố:** Xây dựng kết cấu mặt đường, lề đường gia cố gồm các lớp từ trên xuống dưới như sau:

- Lớp BTN hạt mịn dày 5cm;
- Tưới nhựa dính bám tiêu chuẩn $0,5kg/m^2$;
- Lớp BTN hạt trung dày 7cm;
- Tưới nhựa dính bám tiêu chuẩn $1,0kg/m^2$;
- Lớp móng cấp phối đá dăm loại I, chiều dày 16cm;
- Lớp móng cấp phối đá dăm loại II, chiều dày 32cm;

* **Thiết kế kết cấu nền đường:** Nền đường đắp bằng đất cấp III, độ chặt theo yêu cầu. Lớp nền thượng $\geq K98$ chiều dày 30cm.

* Hoàn thiện hệ thống thoát nước, chiếu sáng, công trình an toàn giao thông và các hạng mục phụ trợ cần thiết khác.

* Các đoạn vượt nối thiết kế phù hợp với điều kiện mặt bằng.

5. Nhóm dự án: Nhóm B.

6. Tổng mức đầu tư dự án: 48.101.829.000 đồng (Bằng chữ: Bốn mươi tám tỷ, một trăm linh một triệu, tám trăm hai mươi chín nghìn đồng).

7. Cơ cấu nguồn vốn: Vốn ngân sách huyện.



8. Địa điểm thực hiện dự án: Thị trấn Nham Biền, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc

Giang.

9. Thời gian thực hiện dự án:

10. Thời hạn thực hiện dự án: Năm 2022-2024.



PHỤ LỤC XVIII
Chủ trương đầu tư dự án: Dịch chuyển đường dây 0,4kV và xây dựng hệ thống đèn chiếu sáng tuyến đường từ xã Cảnh Thụy đi xã Tư Mại, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 05/4/2021 của HĐND huyện)

1. Tên dự án: Dịch chuyển đường dây 0,4kV và xây dựng hệ thống đèn chiếu sáng tuyến đường từ xã Cảnh Thụy đi xã Tư Mại, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện.

3. Mục tiêu đầu tư:

+ Tạo dựng một môi trường đô thị, gắn kết hài hòa với các khu vực dân cư hiện có và các dự án, đồ án quy hoạch lân cận, quy hoạch phát triển Thành phố;

+ Tạo cho khu dân cư đô thị có cuộc sống chất lượng cao, có môi trường thiên nhiên tốt và có các cơ sở hạ tầng kỹ thuật đạt tiêu chuẩn cao nhằm từng bước thúc đẩy tiến trình đô thị hóa;

+ Đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, an toàn giao thông cho người và phương tiện tham gia giao thông trên tuyến đường và đảm bảo mỹ quan của khu đô thị đang dần hình thành của huyện Yên Dũng và các vùng lân cận.

4. Nội dung và quy mô đầu tư:

a. Hệ thống đèn đường chiếu sáng công cộng tuyến đường từ xã Cảnh Thụy đi xã Tư Mại huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang được đầu tư với tổng chiều dài tuyến đèn đường khoảng 3.750m trong đó:

- Bố trí đèn trên tuyến: Toàn bộ tuyến đèn chiếu sáng sử dụng cột thép bát giác cao 9m dày 4mm, cần cánh én cao 2m vươn 1,5m. Khoảng cách các bóng đèn trên tuyến trung bình 35-40m/1cột.

- Móng đỡ bê tông mác 200#, chân đế bulông 4M24x400x400x10mm.

- Dây dẫn: Sử dụng cáp đồng CU/XLPE/DSTA/PVC loại 3x16+1x10mm², cáp được luồn trong ống nhựa HDPE đi ngầm trong rãnh cáp từ tủ điều khiển cáp đến từng đèn chiếu sáng. Toàn bộ cáp được luồn trong ống nhựa xoắn HDPE F65/50, luồn ống thép DN80 bảo vệ đối với các đoạn qua đường đi ngầm trong đất.

- Công suất đèn: Toàn bộ hệ thống đèn chiếu sáng sử dụng đèn cao áp có công suất 150W (Đèn chiếu sáng loại đèn Led) cho tuyến đường.

- Tiếp địa: Dùng tiếp địa là loại tiếp địa 1 cọc bằng sắt L63x63x6 dài 2,5m được nối với nhau bằng sắt d10, chôn sâu cách mặt đất 0,75m, đảm bảo điện trở nối đất $\leq 10\Omega$; Hệ thống tiếp địa của tuyến chiếu sáng sử dụng băng thép cáp ngầm để nối hệ thống tiếp địa giữa các cột tạo thành hệ thống tiếp địa lặp lại. Dây đồng M10 nối hệ thống tiếp địa với bảng điện và dây trung tính cáp. Móng cột đỡ tại chỗ bằng bê tông kèm khung móng, có 4 bulông mạ kẽm để bắt vào mặt bích trụ.



Điều khiển sử dụng 02 tủ điều khiển hệ thống đèn (tủ điện 3P-50A),
đạp dẫn cấp nguồn cáp đồng CU/XLPE/PC 3x35+1x25 chiều dài khoảng 136m.

b. Thực, chuyển đường dây 0,4kV với tổng chiều dài tuyến dịch chuyển
khoảng 630m; Trong đó: Đường dây 0,4kV sau TBA Đông Khánh 2 (khoảng
cột từ cột số 1.III/ĐK2- : -1.IIIA/ĐK2) chiều dài khoảng 36m. Đường dây 0,4kV
sau TBA Đổng Cao (khoảng cột từ cột số 1.7/ĐC- : -1.17/ĐC) chiều dài khoảng
394m; Đường dây 0,4kv sau TBA Thôn Đá xã Tư Mại chiều dài 200m.

5. Nhóm dự án: Nhóm C.

6. Tổng mức đầu tư dự án: 5.809.329.000 đồng (*Bằng chữ: Năm tỷ, tám
trăm linh chín triệu, ba trăm hai mươi chín nghìn đồng*).

7. Cơ cấu nguồn vốn: Vốn ngân sách huyện.

8. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Cảnh Thụy, xã Tư Mại, huyện Yên Dũng, tỉnh
Bắc Giang.

9. Thời gian thực hiện dự án: 2021-2023.



PHỤ LỤC XIX

**Chủ trương đầu tư dự án: Trường mầm non xã Đồng Phúc, huyện Yên Dũng
và Hạng mục: Phòng bộ môn và phòng quản trị**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 15/4/2021 của HĐND huyện)

1. Tên dự án: Trường mầm non xã Đồng Phúc, huyện Yên Dũng - Hạng mục: Phòng bộ môn và phòng quản trị.

2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện.

3. Mục tiêu đầu tư:

Xây dựng cơ sở vật chất tạo nhằm đảm bảo điều kiện, chất lượng công tác giảng dạy, chăm sóc và giáo dục trẻ của Trường Mầm non Đồng Phúc, huyện Yên Dũng; giúp nhà trường từng bước xây dựng trường đạt Chuẩn Quốc gia mức độ 1.

4. Nội dung và quy mô đầu tư:

- Khôi phục vụ học tập và hành chính quản trị: Tổng diện tích sàn khoảng 690m², nhà 2 tầng, chiều cao mỗi tầng là 3,6m. Kết cấu khung bê tông kết hợp tường gạch bao che. Mái đổ bê tông cốt thép, lợp tôn chống nóng, xà gồ thép hình. Cửa đi, cửa sổ dùng cửa nhôm hệ xingfa, kính. Sàn lát gạch granit. Thiết kế hệ thống cấp điện, cấp nước, chống mối đầy đủ, đồng bộ.

- Mua sắm một số trang thiết bị thiết yếu phục vụ học tập và giảng dạy của nhà trường.

* Phần thiết bị:

Mua sắm, lắp đặt đầy đủ thiết bị cần thiết phục vụ việc giảng dạy và học tập.

5. Nhóm dự án: Nhóm C.

6. Tổng mức đầu tư dự án: 5.348.865.000 đồng (*Bằng chữ: Năm tỷ, ba trăm bốn mươi tám triệu, tám trăm sáu mươi lăm nghìn đồng*).

7. Cơ cấu nguồn vốn: Vốn ngân sách huyện.

8. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Đồng Phúc, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

9. Thời gian thực hiện dự án: 2021-2022.



PHỤ LỤC XX

Chủ trương đầu tư dự án: Trường mầm non xã Yên Lư; Hạng mục: Nhà lớp học 4 phòng

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 05/4/2021 của HĐND huyện)

1. Tên dự án: Trường mầm non xã Yên Lư; Hạng mục: Nhà lớp học 4 phòng.
2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện.
3. Mục tiêu đầu tư:

Đầu tư xây dựng Trường mầm non xã Yên Lư; Hạng mục: Nhà lớp học 4 phòng nhằm xây dựng cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công tác dạy và học, đáp ứng trường đạt chuẩn Quốc gia; cán bộ, giáo viên nhân viên nhà trường được công tác giảng dạy trong ngôi trường có cơ sở vật chất khang trang, sạch, đẹp, an toàn. Qua đó giúp cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường yên tâm công tác hơn và có điều kiện tốt hơn để phát huy năng lực trong giảng dạy, chăm sóc và giáo dục trẻ.

4. Nội dung và quy mô đầu tư:

Đầu tư xây dựng công trình Trường mầm non xã Yên Lư; Hạng mục: Nhà lớp học 4 phòng quy mô dự kiến như sau:

- a. Hạng mục nhà lớp học.

- Nhà lớp học 4 phòng, diện tích sàn khoảng 725m², theo tiêu chuẩn mức độ 2. Nhà xây mới cấp III, được thiết kế với quy mô 2 tầng. Nền nhà lát gạch màu sáng; mái xây tường thu hồi gác xà gồ thép, trên lợp tôn và bố trí chống sét; tường nhà xây bằng gạch bê tông không nung vữa xi măng mác 50, hoàn thiện nhà trát tường vữa xi măng mác 50; trát cột, dầm, trần bằng vữa xi măng mác 75; nhà sơn hoàn thiện sơn màu sáng. Kết cấu móng. khung bê tông cốt thép; thiết kế cấp điện, chống sét, hệ thống điện đi ngầm, cửa sổ, cửa đi ... hoàn chỉnh đồng bộ.

- b. Các hạng mục phụ trợ.

- Cải tạo, xây mới các hạng mục: Sân, cổng, tường rào, rãnh thoát nước và một số hạng mục phụ trợ cần thiết khác trong trường.

- Phá dỡ: Phá dỡ nhà lớp học cấp 4 cũ.

- Thiết bị: Lắp đặt một số thiết bị phòng học phục vụ công tác giảng dạy, sinh hoạt của nhà trường.

5. Nhóm dự án: Nhóm C.

6. Tổng mức đầu tư dự án: 7.031.000.000 đồng (Bằng chữ: Bảy tỷ, không trăm ba mươi một triệu đồng).

7. Cơ cấu nguồn vốn: Vốn ngân sách huyện.

8. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Yên Lư, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

9. Thời gian thực hiện dự án: 2021-2022.



PHỤ LỤC XXI

**Chủ trương đầu tư dự án Trường THCS xã Tân Liễu, huyện Yên Dũng;
Hạng mục: Nhà lớp học và các phòng chức năng**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 05/4/2021 của HĐND huyện)

1. Tên dự án: Trường THCS xã Tân Liễu, huyện Yên Dũng; Hạng mục: Nhà lớp học và các phòng chức năng.

2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện.

3. Mục tiêu đầu tư:

Đầu tư xây dựng Trường Trung học cơ sở xã Tân Liễu nhằm xây dựng cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công tác dạy và học của nhà trường. Khắc phục khó khăn khi cơ sở vật chất cũ kỹ, xuống cấp, có quy mô nhỏ, hẹp, thiếu thốn. Nhằm kiên cố hóa lại các lớp học, tạo ra môi trường học tập tốt, thông thoáng và đảm bảo sức khỏe cho học sinh.

4. Nội dung và quy mô đầu tư:

* Phần phá dỡ:

- Phá dỡ toàn bộ các hạng mục cũ trong khu đất.
- San gạt hoàn thiện mặt bằng công trình.

* Phần xây mới:

Nhà lớp học và các phòng chức năng gồm 06 phòng học và 06 phòng chức năng, thiết kế theo tiêu chuẩn công trình cấp III. Kích thước Phòng học thiết kế đảm bảo theo Tiêu chuẩn TCVN 8794:2011. Tổng diện tích sàn khoảng 1.451m².

Kết cấu khung bê tông cốt thép toàn khối. Mái chống nóng và chống dột, lợp bằng tôn, xà gồ thép hình, tường thu hồi. Nền phòng, hành lang lát gạch Ceramic. Nền nhà khu vệ sinh lát gạch chống trơn, ốp tường gạch. Công trình sử dụng cửa đi, cửa sổ loại nhôm hệ, có hoa sắt vuông bảo vệ. Hoàn thiện sơn 3 nước 1 nước lót, 2 nước phủ.

Hoàn thiện các hạng mục cấp điện, nước, chống sét, phòng cháy chữa cháy và các phụ trợ khác.

* Phần thiết bị:

Mua sắm, lắp đặt đầy đủ thiết bị cần thiết phục vụ việc giảng dạy và học tập của nhà trường.

5. Nhóm dự án: Nhóm C.

6. Tổng mức đầu tư dự án: 11.454.834.000 đồng *(Bằng chữ: Mười một tỷ, bốn trăm năm mươi tư triệu, tám trăm ba mươi tư nghìn đồng).*

7. Cơ cấu nguồn vốn: Vốn ngân sách huyện.

8. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Tân Liễu, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

9. Thời gian thực hiện dự án: 2021-2023.



PHỤ LỤC XXII

Chủ trương đầu tư dự án Trường tiểu học xã Yên Lư; Hạng mục: Nhà lớp học 8 phòng (khu lẻ 1)

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 2/NQ-HĐND ngày 05/4/2021 của HĐND huyện)

1. Tên dự án: Trường tiểu học xã Yên Lư; Hạng mục: Nhà lớp học 8 phòng (khu lẻ 1).

2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện.

3. Mục tiêu đầu tư:

Đầu tư xây dựng Trường tiểu học xã Yên Lư; Hạng mục: Nhà lớp học 8 phòng (khu lẻ 1) nhằm xây dựng cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công tác dạy và học, đáp ứng trường đạt chuẩn Quốc gia; cán bộ, giáo viên nhân viên nhà trường được công tác giảng dạy trong ngôi trường có cơ sở vật chất khang trang, sạch, đẹp, an toàn. Qua đó giúp cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường yên tâm công tác hơn và có điều kiện tốt hơn để phát huy năng lực trong giảng dạy, chăm sóc và giáo dục trẻ.

4. Nội dung và quy mô đầu tư:

a. Hạng mục nhà lớp học.

- Nhà lớp học 8 phòng, diện tích sàn khoảng 860m², theo tiêu chuẩn mức độ 2. Nhà xây mới cấp III, được thiết kế với quy mô 2 tầng. Nền nhà lát gạch màu sáng; mái xây tường thu hồi gác xà gồ thép, trên lợp tôn và bố trí chống sét; tường nhà xây bằng gạch bê tông không nung vữa xi măng mác 50, hoàn thiện nhà trát tường vữa xi măng mác 50; trát cột, dầm, trần bằng vữa xi măng mác 75; nhà sơn hoàn thiện sơn màu sáng. Kết cấu móng, khung bê tông cốt thép; thiết kế cấp điện, chống sét, hệ thống điện đi ngầm, cửa sổ, cửa đi, hoàn chỉnh đồng bộ.

b. Các hạng mục phụ trợ.

- Cải tạo, xây mới các hạng mục: Sân, công, tường rào, rãnh thoát nước và một số hạng mục phụ trợ cần thiết khác trong trường.

- Phá dỡ: Phá dỡ nhà lớp học, nhà hành chính cấp 4 cũ.

- Thiết bị: Lắp đặt một số thiết bị phòng học phục vụ công tác giảng dạy, sinh hoạt của nhà trường.

5. Nhóm dự án: Nhóm C.

6. Tổng mức đầu tư dự án: 6.158.103.000 đồng (*Bằng chữ: Sáu tỷ, một trăm năm mươi tám triệu, một trăm linh ba nghìn đồng*).

7. Cơ cấu nguồn vốn: Vốn ngân sách huyện.

8. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Yên Lư, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

9. Thời gian thực hiện dự án: 2021-2022.



PHỤ LỤC XXIII

Chủ trương đầu tư dự án: Trường tiểu học xã Yên Lư; Hạng mục: Nhà lớp học 8 phòng (khu lẻ 2)

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 05/4/2021 của HĐND huyện)

1. Tên dự án: Trường tiểu học xã Yên Lư; Hạng mục: Nhà lớp học 8 phòng (khu lẻ 2).

2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện.

3. Mục tiêu đầu tư:

Đầu tư xây dựng Trường tiểu học xã Yên Lư; Hạng mục: Nhà lớp học 8 phòng (khu lẻ 2) nhằm xây dựng cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công tác dạy và học, đáp ứng trường đạt chuẩn Quốc gia; cán bộ, giáo viên nhân viên nhà trường được công tác giảng dạy trong ngôi trường có cơ sở vật chất khang trang, sạch, đẹp, an toàn. Qua đó giúp cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường yên tâm công tác hơn và có điều kiện tốt hơn để phát huy năng lực trong giảng dạy, chăm sóc và giáo dục trẻ.

4. Nội dung và quy mô đầu tư:

a. Hạng mục nhà lớp học.

- Nhà lớp học 8 phòng, diện tích sàn khoảng 850m², theo tiêu chuẩn mức độ 2. Nhà xây mới cấp III, được thiết kế với quy mô 2 tầng. Nền nhà lát gạch màu sáng; mái xây tường thu hồi gác xà gồ thép, trên lợp tôn và bố trí chống sét; tường nhà xây bằng gạch bê tông không nung vữa xi măng mác 50, hoàn thiện nhà trát tường vữa xi măng mác 50; trát cột, dầm, trần bằng vữa xi măng mác 75; nhà sơn hoàn thiện sơn màu sáng. Kết cấu móng, khung bê tông cốt thép; thiết kế cấp điện, chống sét, hệ thống điện đi ngầm, cửa sổ, cửa đi, hoàn chỉnh đồng bộ...

b. Các hạng mục phụ trợ.

- Cải tạo, xây mới các hạng mục: Sân, công, tường rào, rãnh thoát nước và một số hạng mục phụ trợ cần thiết khác trong trường.

- Phá dỡ: Phá dỡ một số hạng mục công trình cũ.

- Thiết bị: Lắp đặt một số thiết bị phòng học phục vụ công tác giảng dạy, sinh hoạt của nhà trường.

5. Nhóm dự án: Nhóm C.

6. Tổng mức đầu tư dự án: 6.392.175.000 đồng (Bằng chữ: Sáu tỷ, ba trăm chín mươi hai triệu, một trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

7. Cơ cấu nguồn vốn: Vốn ngân sách huyện.

8. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Yên Lư, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

9. Thời gian thực hiện dự án: 2021-2022.



PHỤ LỤC XXIV

Chủ trương đầu tư dự án: Lắp đặt đèn tín hiệu điều khiển giao thông tại nút giao ngã tư đường Pháp Loa và đường Trần Hưng Đạo, thị trấn Nham Biền, huyện Yên Dũng

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 05/4/2021 của HĐND huyện)

1. Tên dự án: Lắp đặt đèn tín hiệu điều khiển giao thông tại nút giao ngã tư đường Pháp Loa và đường Trần Hưng Đạo, thị trấn Nham Biền, huyện Yên Dũng.
2. Chủ đầu tư: Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện.
3. Mục tiêu đầu tư:
Đầu tư xây dựng Lắp đặt đèn tín hiệu điều khiển giao thông tại nút giao ngã tư đường Pháp Loa và đường Trần Hưng Đạo, thị trấn Nham Biền, huyện Yên Dũng nhằm đảm bảo cho giao thông tại nút giao ngã tư nói trên được an toàn, thông suốt, tạo điều kiện thuận lợi cho người và phương tiện tham giao thông qua khu vực này.
4. Nội dung và quy mô đầu tư:
 - Trên 04 hướng của ngã tư, thì mỗi hướng lắp đặt 02 cột đèn, trên cột đèn lắp đèn tín hiệu điều khiển ba màu (đỏ, xanh, vàng), đèn đếm lùi, đèn hướng mũi tên rẽ phải; lắp đặt 04 biển báo giao nhau có tín hiệu đèn.
 - Bố trí vạch sơn dẫn hướng, vạch sơn chỉ dẫn giao thông tại ngã tư có tín hiệu đèn bằng sơn dẻo nhiệt, quy cách vạch sơn, màu sơn theo đúng quy chuẩn QCVN 41:2019/BGTVT, quy chuẩn quốc gia về báo hiệu đường bộ.
5. Nhóm dự án: Nhóm C.
6. Tổng mức đầu tư dự án: 902.671.000 đồng *(Bằng chữ: Chín trăm linh hai triệu, sáu trăm bảy mươi một nghìn đồng)*.
7. Cơ cấu nguồn vốn: Vốn ngân sách huyện.
8. Địa điểm thực hiện dự án: Thị trấn Nham Biền, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.
9. Thời gian thực hiện dự án: 2021.